

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2020/HS-ST

Ngày: 05- 6 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Đức Thọ và ông Nguyễn Văn Khuyến.

- Thư ký phiên toà: bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà: ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 05/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST- HS ngày 21/5/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T** (tên gọi khác: không) sinh năm: 1995 tại G, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và trú tại: thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Bùi Văn L, con bà Đinh Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án Không;

Tiền sự: Năm 2012 bị Đoàn Công an khu công nghiệp Gián Khẩu, huyện Gia Viễn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 02/4/2012. Hiện T chưa nộp tiền phạt.

Lịch sử bản thân:

- Năm 2013, T bị UBND tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 24 tháng tại cơ sở giáo dục Thanh Hà- Bộ công an theo quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 10/12/2013. Đến năm 2015 đã chấp hành xong theo chứng nhận số 1043/GCN-GD ngày 26/11/2015 của cơ sở giáo dục Thanh Hà.

- Năm 2019, bị Công an xã G, huyện G xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 24/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2020 đến ngày 27/3/2020, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay; có mặt.

***Người làm chứng:** anh Trịnh Công Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T, sinh năm 1995; trú tại: thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình là đối tượng nghiện ma túy. khoảng 9 giờ 30 ngày 26/3/2020, T đi bộ từ nhà ra khu vực nghĩa trang xã Gia Vân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không quen biết, T hỏi: *"anh có ma túy không, bán em 400.000đồng"*. Người đàn ông nói: *"Tiền đâu?"*. T lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 400.000 (*gồm 2 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng*) đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho T 01 túi nhỏ nilon màu trắng. T biết đó là ma túy dạng đá nên cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác đang mặc rồi thuê xe ôm đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T đi đến khu vực Cầu Ninh Hòa thuộc thôn Ngô Thượng, xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư, T xuống xe và đi bộ, lúc này tổ tuần tra công an xã Ninh Hòa đang làm nhiệm vụ thấy Thuận có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra hành chính. T tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chất tinh thể màu trắng giao nộp cho công an và khai nhận là túi ma túy đá vừa mua ở khu nghĩa trang xã Gia Vân để sử dụng. Công an xã Ninh Hòa đã thu giữ và niêm phong túi nilon, đưa T cùng tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã Ninh Hòa để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng gói ma túy thu giữ của Bùi Văn T, ký hiệu M1 và gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 97/KLGD-PC09-MT ngày 27/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2675 gam là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSHL ngày 05/5/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2020.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có mẫu vật ký hiệu M1= 0,1548 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình)

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Bùi Văn T, gồm túi nilon, phong bì niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ: 0,2675 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân ngày 26/3/2020 của Bùi Văn Thuận đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma

tuý, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma tuý vốn đang là một vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội. Mặc dù nhận thức đ-ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Nh- vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân - tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân xấu.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; khi bị kiểm tra đã tự giác giao nộp số ma túy là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có mẫu vật ký hiệu M1= 0,1548 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình)

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Bùi Văn T, gồm túi nilon, phong bì niêm phong ban đầu.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang xã Gia Vân, huyện Gia Viễn nên không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Bùi Văn T 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có mẫu vật ký hiệu M1= 0,1548 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của phòng PC09 Công an tỉnh Ninh Bình)

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Bùi Văn T, gồm túi nilon, phong bì niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 05/5/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Bùi Văn Thuận phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000(Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (05/6/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư ;
- CA H. Hoa Lư ;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư ;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.